

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HẢI HÀ  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 57/2020/QĐST-HNGĐ

Hải Hà, ngày 25 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ – TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 50/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2020 về việc “*yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh Bùi Văn B, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn 1 xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- Chị Lưu Thị Lan A, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn 1 xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lưu Thị Lan A và anh Bùi Văn B kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 17/02/2005 tại UBND xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Nay anh, chị yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, xét thấy hai bên tự nguyện ly hôn vì tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho chị Lan A và anh B là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: anh chị có hai con chung là cháu Bùi Tùng D, sinh ngày 21/9/2012 và cháu Bùi Thị Huyền T, sinh ngày 30/8/2005; Nay ly hôn, anh, chị thỏa thuận, anh Bền sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cháu D, chị Lan A sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cháu T đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi), không ai phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở, có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu một trong hai người không nuôi dưỡng được con chung. **Xét thấy, thỏa thuận về việc nuôi con chung của chị Lưu Thị Lan A và anh Bùi Văn B là hợp pháp cần được chấp nhận.**

[3] Về tài sản chung và nợ chung: anh Bùi Văn B và chị Lưu Thị Lan A không có tài sản chung, không có nợ chung **nên Tòa án không xem xét, giải quyết.**

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Lưu Thị Lan A sẽ chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

[5] Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lưu Thị Lan A và anh Bùi Văn B.

- *Về con chung*: Chị Lưu Thị Lan A có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Bùi Thị Huyền T, sinh ngày 30/8/2005, kể từ tháng 6 năm 2020 cho đến khi cháu T trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh Bùi Văn B có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Bùi Tùng D, sinh ngày 21/9/2012, kể từ tháng 6 năm 2020 cho đến khi cháu D trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh Bùi Văn B và chị Lưu Thị Lan A không ai phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở, có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu một trong hai người không nuôi dưỡng được con chung.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: anh Bùi Văn B và chị Lưu Thị Lan A không có tài sản chung, không có nợ chung **nên Tòa án không xem xét, giải quyết**

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lưu Thị Lan A phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị Lan A đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số **AA/2018/0006853** ngày **02/6/2020** của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà. Chị Lưu Thị Lan A đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Hải Hà;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Hải Hà;
- UBND xã Q1, huyện Hải Hà,;
- Lưu hồ sơ, VP.

### **THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Hương Lan**

